

Chư Sê, ngày 19 tháng 02 năm 2019

Số: 13/2019/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kiều H, sinh năm 1979

Trú tại: Thôn X, xã B, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Phan Văn M, sinh năm 1977

Trú tại: Thôn X, xã B, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 85 và 86 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Kiều H và anh Phan Văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Chị Trần Thị Kiều H và anh Phan Văn M có 02 con chung là cháu Phan Thị Lệ H, sinh ngày 09/11/2006 và cháu Phan Văn C, sinh ngày 01/3/2001.

Chị H và anh M thống nhất thoả thuận và phù hợp với nguyện vọng của các cháu; giao cháu Phan Văn C cho anh M trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và giao cháu Phan Thị Lệ H cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên nhưng không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về án phí: Các bên đương sự thỏa thuận giải quyết được toàn bộ nội dung vụ án nên được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, chị H và anh M mỗi người phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm; chị H tự nguyện nộp thay phần án phí mà anh M phải nộp nên án phí mà chị H phải nộp là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007710 ngày 03/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả cho chị Trần Thị Kiều H số tiền tạm ứng án phí chênh lệch còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (02 bản);
- VKSND huyện Chư Sê (02 bản);
- UBND xã B, huyện S, tỉnh Gia Lai (01 bản);
- Lưu hồ sơ (01 bản);

THẨM PHÁN

Bùi Thị Dậu

